|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LAI CHÂU  **SỞ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-STC | *Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

**I. Bối cảnh thực hiện đánh giá**

**1. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội**

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII trong đó thông qua một số nội dung: *(1) Đồng ý chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp: Cấp tỉnh, cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố); kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của**[Hiến pháp năm 2013](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx" \t "_blank) và**[Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-2025-so-65-2025-QH15-639241.aspx" \t "_blank) (sửa đổi) có hiệu lực thi hành; số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sáp nhập là 34 tỉnh, thành phố (28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc Trung ương); sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm cả nước giảm khoảng 60 - 70% số lượng đơn vị hành chính cấp xã so với hiện nay. (2) Đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn hợp nhất cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã. (3) Đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân; hệ thống tổ chức Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân có 3 cấp: Toà án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cấp tỉnh, cấp khu vực. Kết thúc hoạt động của Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao và Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện. (4) Đồng ý chủ trương lập tổ chức đảng ở địa phương tương ứng với hệ thống hành chính cấp tỉnh, cấp xã.*

- Nghị Quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025.

- Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hợp nhất, thành lập các cơ quan, chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu.

- Ngày 15/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 153/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô. Theo đó, các căn cứ để xác định định mức sử dụng xe ô tô đã thay đổi.

**2. Quá trình thực hiện đánh giá**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;** Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện đánh giá thực trạng khi xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

**II. Thực trạng quan hệ xã hội**

**1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến chính sách/dự thảo**(mô tả quan hệ xã hội, nguyên nhân của việc chưa có pháp luật điều chỉnh,...)

Thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 Quy định tiêu chuẩn, định mức và phương thức quản lý xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 về Quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. Trong quá trình tham mưu xây dựng, trình ban hành văn bản, cơ quan chuyên môn đã bám sát các văn bản, quy định, hướng dẫn để đề xuất UBND tỉnh ban hành định mức đảm bảo theo quy định.

**2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội**

Ngày 15/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 153/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô. Theo đó, các căn cứ để xác định định mức sử dụng xe ô tô đã thay đổi, cụ thể như sau:

***1.1. Thay đổi về thẩm quyền, trình tự thủ tục***

a) Về thủ tục xin ý kiến theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy và ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

- Theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP:

+ Đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng thì UBND cấp tỉnh quyết định sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy. (Điểm b, khoản 4, Điều 1 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP).

+ Đối với số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.(Khoản 5, Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP).

- Tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP đã bãi bỏ các nội dung về thủ tục xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy và ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. (khoản 3 Điều 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP).

b) Về thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức

- Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức cụ thể của từng Văn phòng cấp tỉnh bao gồm: Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi có ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy).

- Tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP quy định:

*“b4. Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho từng cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy (không bao gồm Đảng ủy cấp xã).*

*b5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho từng Văn phòng cấp tỉnh (trừ Văn phòng thành ủy, tỉnh ủy); từng sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, từng tổ chức chính trị - xã hội; từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; từng xã (bao gồm Đảng ủy cấp xã).*

- Tại khoản 2, Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Tuy nhiên tại Nghị định 153/2025/NĐ-CP quy định như sau: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ đơn vị trừ đơn vị quy định tại điểm c (Điểm i Khoản 2 Điều 2 Nghị định 153/2025/NĐ-CP).

*c) Về phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung*

- Tại khoản 6 Điều 11 Nghị định số 72/NĐ-CP quy định phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung như sau: Đối với các cơ quan, tổ chức đơn vị quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) quyết định việc quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung.

- Tuy nhiên tại khoản 7, Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền quyết định phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung như sau: *“c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo luật tổ chức chính quyền địa phương, luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý”.*

***1.2. Thay đổi về đối tượng***

- Tại Nghị định số 153/NĐ-CP bổ sung đối tượng đối với cấp xã đồng thời bãi bỏ Điều 12. Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và Điều 20. Xe ô tô phục vụ công tác của các hội quần chúng. Đối với định mức xe ô tô phục vụ công tác chung của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh thì bao gồm các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh.

- Đối với xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị: Tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP sửa đổi khoản 5, Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP bổ sung một số đối tượng: Nhiệm vụ vận chuyển máy móc, thiết bị, mẫu thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ; nhiệm vụ quản lý thị trường của Sở Công thương đồng thời bãi bỏ nhiệm vụ quan trắc môi trường của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đối với xe ô tô chuyên dùng: Tại khoản 8, Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP sửa đổi khoản 2, Điều 15 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP bổ sung một số đối tượng được sử dụng xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng khi thực hiện các nhiệm vụ: Phòng chống thiên tai; Quan trắc môi trường.

***1.3. Thay đổi về căn cứ xác định tiêu chuẩn định mức***

- Tại Nghị định số 72/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc xác định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các sở, ban, ngành và tương đương dựa trên cơ sở số lượng biên chế và định mức bổ sung đối với trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trên 50% số đơn vị hành chính cấp huyện thuộc địa bàn miền núi, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc có diện tích tự nhiên trên 5.000 km2 (*Chỉ được bổ sung tối đa 01 xe/đơn vị*) (Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP).

- Tuy nhiên, tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc xác định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các sở, ban, ngành và tương đương dựa trên cơ sở số lượng biên chế, định mức bổ sung đối với trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trên 50% số đơn vị hành chính cấp xã thuộc địa bàn miền núi, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và định mức bổ sung đối với diện tích tự nhiên (*đáp ứng tiêu chí nào thì được bổ sung số lượng xe tối đa tương ứng với các tiêu chí đó; trường hợp đơn vị đáp ứng nhiều tiêu chí thì số lượng xe tối đa được bổ sung là tổng số lượng xe được bổ sung xác định theo các tiêu chí*) (khoản 5 Điều 1 Nghị định số 153/NĐ-CP).

***1.4. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức, bộ máy và xây dựng chính quyền 02 cấp***

Thực hiện Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu thì hiện nay, nhiều sở đã sáp nhập, hợp nhất, một số cơ quan, đơn vị đã giải thể, chấm dứt hoạt động và kết thúc chính quyền cấp huyện, thành lập 38 đơn vị hành chính cấp xã mới từ ngày 01/7/2025.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau khi sắp xếp tổ chức, bộ máy đồng thời đảm bảo cho việc vận hành bộ máy chính quyền 02 cấp được thông suốt, hiệu quả, việc giao, quản lý, sử dụng xe ô tô cho các đơn vị quản lý, sử dụng theo quy định thì việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định tiêu chuẩn, định mức và phương thức quản lý xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về Quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

**3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội**

Theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô thì thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để đảm bảo việc tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ; Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đồng thời nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng xe ô tô, làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao, mua sắm, bố trí, khoản kinh phí sử dụng, thuê xe ô tô; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô. Sở Tài chính đề xuất ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định tiêu chuẩn, định mức và phương thức quản lý xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về Quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

Trên đây là thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, Sở Tài chính trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh;  - Sở Tư pháp;  - Giám đốc sở (báo cáo);  - Lưu: VT, GCS. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Phạm Quý Dương** |

**Phụ lục**

*( Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /7/2025 của Sở Tài chính)*

**1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG** | **CHÍNH SÁCH/**  **QUY ĐỊNH**  **CỦA DỰ THẢO** | **ĐÁNH GIÁ**  **(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)** | **ĐỀ XUẤT XỬ LÝ** |
| - Nghị Quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025.  - Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hợp nhất, thành lập các cơ quan, chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu.  - Ngày 15/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 153/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô. | Dự thảo Quyết định đã quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập, hợp nhất và UBND cấp cã theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng. | Dự thảo Quyết định đã quy định đầy đủ tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung, số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng. | UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. |

**2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **QUY ĐỊNH**  **CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN** | **QUY ĐỊNH**  **CỦA PHÁP LUẬT  HIỆN HÀNH**  **CÓ LIÊN QUAN** | **ĐÁNH GIÁ**  **(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)** | **ĐỀ XUẤT  XỬ LÝ** |
| Quyết định Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu | - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;  - **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;**  **- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;**  - Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô | Đảm bảo hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất | Ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. |

**3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **QUY ĐỊNH**  **CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN** | **QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN** | **ĐÁNH GIÁ**  **(Tính tương thích)** | **ĐỀ XUẤT XỬ LÝ** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |